

KẾ HOẠCH DẪN TÀU

Tất cả các khu vực - Ngày :19-04-2025

| Số TT | POB   | Tên Tàu                                              | Quốc tịch | Tổng dung tích (GRT) | Chiều dài lớn nhất (LOA) | Vị trí tàu đang neo đậu | Vị trí dự kiến dẫn đến | Hoa tiêu dẫn tàu       |               | Họ tên hoa tiêu thực tập | Ghi chú |
|-------|-------|------------------------------------------------------|-----------|----------------------|--------------------------|-------------------------|------------------------|------------------------|---------------|--------------------------|---------|
|       |       |                                                      |           |                      |                          |                         |                        | Họ tên                 | Hạng hoa tiêu |                          |         |
| 1     | 00:15 | <b>Khu vực Đà Nẵng</b><br>HAIAN EAST                 | VIET NAM  | 18.102               | 183                      | TS4                     | P/S                    | Trần Cơ                | NH            |                          |         |
| 2     | 01:15 | ASL SUMIRE                                           | Singapore | 14.089               | 164                      | P/S                     | TS4                    | Trần Cơ                | NH            |                          |         |
| 3     | 06:00 | VIETSUN CONFIDENT                                    | VIET NAM  | 5.316                | 117                      | P/S                     | TS3                    | Hoàng Việt             | NH            |                          |         |
| 4     | 11:00 | YONG XING FA                                         | BELIZE    | 398                  | 53                       | TS2A                    | Vịnh Đà Nẵng           | Lê Phạm Quang Huy      | H3            |                          |         |
| 5     | 11:15 | VIETSUN CONFIDENT                                    | VIET NAM  | 5.316                | 117                      | TS3                     | P/S                    | Phan Văn Vinh          | NH            |                          |         |
| 6     | 12:00 | LT AMBER                                             | Singapore | 4.175                | 100                      | P/S                     | Thọ Quang              | Lê Phạm Quang Huy      | H3            |                          |         |
| 7     | 12:15 | SITC SHANGHAI                                        | HONG KONG | 17.119               | 172                      | P/S                     | TS3                    | Phan Văn Vinh          | NH            |                          |         |
| 8     | 15:00 | ALS SUMIRE                                           | Singapore | 14.089               | 163                      | TS4                     | P/S                    | Phan Văn Vinh          | NH            |                          |         |
| 9     | 17:00 | WAN HAI 359                                          | Singapore | 30.519               | 204                      | P/S                     | TS4                    | Hoàng Việt             | NH            |                          |         |
| 10    | 06:00 | <b>Khu vực Thừa Thiên Huế</b><br>OVATION OF THE SEAS | BAHAMAS   | 168.666              | 348                      | P/S                     | Bến số 1 Chân Mây      | Huỳnh Ngọc Thanh Trung | NH            |                          |         |
| 11    | 21:30 | OVATION OF THE SEAS                                  | BAHAMAS   | 168.666              | 348                      | Bến số 1 Chân Mây       | P/S                    | Trần Cơ                | NH            |                          |         |
| 12    | 22:30 | TRƯỜNG NGUYỄN OCEAN                                  | VIET NAM  | 11.894               | 148                      | P/S                     | Bến số 1 Chân Mây      | Trần Cơ                | NH            |                          |         |
| 13    | 23:30 | PHU QUÝ 126                                          | VIET NAM  | 4.332                | 100                      | P/S                     | Bến số 1 Chân Mây      | Trần Cơ                | NH            |                          |         |
| 14    | 05:30 | <b>Khu vực Quảng Nam</b><br>SITC SHANGHAI            | HONG KONG | 17.119               | 172                      | Tam Hiệp                | P/S                    | Nguyễn Như Hán         | NH            |                          |         |
| 15    | 06:30 | THÀNH THANH DAT 99                                   | VIET NAM  | 18.525               | 151                      | P/S                     | Tam Hiệp               | Nguyễn Như Hán         | NH            |                          |         |
| 16    | 09:00 | TRƯỜNG HAI STAR 2                                    | VIET NAM  | 2.998                | 90                       | P/S                     | Tam Hiệp               | Nguyễn Như Hán         | NH            |                          |         |
| 17    | 10:00 | TRƯỜNG HAI STAR 3                                    | VIET NAM  | 6.704                | 133                      | Tam Hiệp                | P/S                    | Nguyễn Như Hán         | NH            |                          |         |
| 18    | 11:30 | HẢI HÀ 558                                           | VIET NAM  | 1.573                | 79                       | Tam Hiệp                | P/S                    | Bùi Hữu Hiểu           | H3            |                          |         |
| 19    | 12:30 | TÙNG LINH 05                                         | VIET NAM  | 2.834                | 107                      | P/S                     | Tam Hiệp               | Bùi Hữu Hiểu           | H3            |                          |         |
| 20    | 14:30 | CNC JUPITER                                          | Malta     | 18.652               | 172                      | P/S                     | Tam Hiệp               | Nguyễn Như Hán         | NH            |                          |         |
| 21    | 16:00 | TRUONG HAI STAR 2                                    | VIET NAM  | 2.998                | 90                       | Tam Hiệp                | P/S                    | Lê Văn Hòa             | H3            |                          |         |
| 22    | 07:30 | <b>Khu Vực Quảng Ngãi</b><br>HOANG HA STAR           | VIET NAM  | 1.694                | 90                       | J3                      | P/S                    | Lê Văn Hòa             | H3            |                          |         |
| 23    | 08:30 | LONG PHU 18                                          | VIET NAM  | 3.321                | 102                      | P/S                     | J3                     | Bùi Hữu Hiểu           | H3            |                          |         |
| 24    | 09:00 | QUANG VINH STAR                                      | VIET NAM  | 5.355                | 113                      | P/S                     | J1                     | Phùng Tấn Sáu          | NH            |                          |         |
| 25    | 09:30 | VIỆT THUẬN 12-06                                     | VIET NAM  | 5.993                | 120                      | Hòa Phát 7              | Khu neo Dung Quat      | Đặng văn Diện          | NH            | Lê Văn Hòa               |         |

|    |       |                   |          |       |     |     |               |               |    |            |  |
|----|-------|-------------------|----------|-------|-----|-----|---------------|---------------|----|------------|--|
| 26 | 10:30 | GIA LINH 268      | VIET NAM | 5.680 | 110 | P/S | Hòa Phát<br>7 | Đặng văn Diện | NH | Lê Văn Hòa |  |
| 27 | 14:30 | JADE STAR 15      | VIET NAM | 2.978 | 92  | J4  | P/S           | Lê Văn Hòa    | H3 |            |  |
| 28 | 16:00 | PHƯƠNG NAM<br>126 | VIET NAM | 2.717 | 80  | P/S | Hòa Phát<br>4 | Lê Văn Hòa    | H3 |            |  |
| 29 | 23:00 | LÔNG PHU 18       | VIET NAM | 3.321 | 102 | J3  | P/S           | Lê Văn Hòa    | H3 |            |  |

Đà Nẵng, Ngày 19 tháng 4 năm 2025  
TL. GIÁM ĐỐC  
TRƯỞNG PHÒNG HOA TIÊU- PHƯƠNG TIỆN

Hoàng Việt